

NGÀY MỒNG 2 THÁNG BA, NĂM NHÂM-TÌ,

JEUDI 18 AVRIL 1912

NĂM THỨ SÁU, SỐ 219

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH

Mua mặc	12 tháng	5 \$ 00
—	6 tháng	3 00
Mua chịu	12 tháng	8 00
—	6 tháng	5 00
Không bán		3 tháng.

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ái muốn mua nhật trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy, *Lục-tỉnh-tân-văn Saigon.*

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** từ nay sẽ nổi cở mỗi tuần ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thíc chữ nhỏ nhiều bài, vì nay đã thêm dụng nhiều tay tài-ba lỗi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều đều cần ích làm và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhật định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo.

Nay kính.

BỒN-QUẢN.

### LỜI RAO

Mua chịu nhật-trình 12 tháng giá 8 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$; cuối ba tháng sau 2 \$ nữa, cuối 6 tháng 2 \$ nữa, cuối 9 tháng 2 \$ nữa thì hết.

Mua chịu nhật-trình 6 tháng giá 5 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$ 50; cuối 3 tháng sau 2 \$ 50 là đủ

## ĐẠI-LUẬN

### Ấn đồng tái tạo.

#### Đức trọng nhị thiê.

Từ nhà nước Langsa qua Nam-kỳ mà mở-mang dân-chúng đến nay, thì nhà nước đã điều-dắc con nhà Nước-Nam lần vào trong cõi văn-minh. Lại mỗi năm đều có lập thêm trường Tiểu-học Trung-học trong làng-tổng các tỉnh luôn luôn.

Tại thành Mỹ-tho có một cái trường, để dọn kẻ mới đậu khoa nhứt, dạng hầu đậu khóa nhì nhập vào trường Kinh-

quốc Đại-học-đường là trường Chasseloup Laubat học thêm mà tái-thi. Hễ đậu rồi thì lãnh cấp-bằng bỏ đi tưng-chánh Phan-ty, Niết-ty, cùng là các sở khác.

Tại Bà-chiều lại có lập một trường Sư-phạm-học-đường là Ecole Normale, để học làm Giáo-thọ.

Con nhà Nước-Nam nhờ các trường lớn do, mà nay trong xứ có nhiều người được nhuần-gội quốc-án, ê-hề thiên-lộc. Kể làm Thông-ngôn Kỳ-lục, người thi Giáo-thọ Nghiệp-sư, lần-lần thăng-quên tấn-tước, làm cho đến bực Huyện-phủ, Đốc-phủ, cùng là Chủ-sự Đốc-học Giám-biện, văn văn.

Ấn-đức dường ấy cũng đã nhiều rồi, dù cho con nhà Annam ghi long tạc gạch, dầu cho can nào đồ địa, chưa dễ đền bồi.

Song mà long nhà nước thương dân, cũng như lòng cha-mẹ thương con, vô sở bất đáo; đã sợ không có tài-năng, lại lo đến đều tật bệnh.

Mới lập thêm Điều-dưỡng-trưởng (Ecole de Infirmiers) tại Chợ-quán, cùng là Y-học-viện (Ecole de Médecine) tại Hà-nội.

Mỗi năm nhà nước châu cấp cho Nam-kỳ 6 người ra đo mà chuyên công Y-thuật. Từ ấy nhân nay đã có nhiều trò thi-đậu Y-sanh, bỏ vào các tỉnh, mà trợ lực với Quốc-thủ Langsa mà điều-trị bệnh-nhơn.

Ấy là nhà-nước có ý bày ra cho nhiều sở, dựng cho con nhà Annam có nơi nương dựa mà bảo-thủ thân-danh, sau là có lòng bủa-khấp nhà Điều-dưỡng các nơi, dựng bảo dân tật-bệnh.

Thật là :

*Ra công chẳng nề tôn-hao,  
Bồ đức không ngại khó-nhọc.*

Ấn-đức ấy, thật ta đáng mà ghi vào tri khôn muốn kiếp.

Nay quan Thống-Đốc Nam-kỳ là M. Destenay lại châu-tri rằng: Quan Toàn-quyền Tổng-thống Sarraut đã làm lời nghị gia bội thi ân, mở rộng trường Y-học-viện cho học-trò đến học, không kể hạng tuổi, không định số quốc-phi học-sanh (boursiers) miễn là thi đậu bằng-cấp, học-nghiệp dĩ-thành, thi đủ mà vào trường ấy được.

Bồn quán dạng tin-lành ấy mừng-rỡ chẳng cùng, vội-vàng thay mặt cho

nhơn-dân trong Lục-châu mà tạ ơn quan Tổng-thống Đông-dương, và quan Thống-đốc Nam-kỳ, có lòng chiếu-cổ đến con nhà Annam, mở-mang đường Tấn-bộ, chớ người trong bồn quốc, chúng ta đáng muôn kiếp ngậm-vành, trăm năm kết cỏ.

Bồn quán trộm chúc cho nhị-vị Thượng-quan dạng :

*Biên-loạn sống thanh bươm thông cảnh,  
Đường-danh gió lạnh bước êm hài.*

**Bồn quán kính tặng.**

*Khả kỳ. — Xin chư Khâm-quan hãy đọc tiếp theo trong tờ châu-tri, cho tường điều lệ, muốn chú con đi học thì phải làm sao, khỏi hủu nghĩ ngại.*

## TỜ CHÂU-TRI

Saigon, ngày 14 Avril 1912.

Quan Thống đốc cõi Nam-kỳ tư cho các quan Tham-biện Chủ-tỉnh và quan Đốc-học chánh dạng trình :

Ý quan Tổng-thống toàn quyền muốn thêm số các quan y-sanh bồn quốc đang giúp việc các sở nhà thương.

Quan Toàn quyền đã tinh phải thêm số học trò cho Y-học-viện Hà-nội.

Bởi vậy cách chấm học trò vào trường ấy trình năm 1912 qua 1913 đã định như :

Vì muốn cho có số học trò cho thiệt nhiều, nên cái đều hạng tuổi thuở nay không kể nữa. Những trò nào chưa đúng tuổi mà đã dạng phép chuẩn trong con thi lãnh bằng cấp học nghiệp dĩ-thành công, thì nay cũng đều dạng vào trường Y-học-viện vậy.

Nhưng mà mỗi trò phải có một tờ chứng khi-bám mạnh dạng, ghim theo đơn xin mới dạng.

Những học trò chấm vào trường hoặc dạng nuôi dưỡng trong trường hoặc ở ngoài đi học chi đều phải tuân y điều-lệ đã ban hành trong lời nghị ngày 5 Aout 1909; duy có khoản thứ 14 trong lời nghị ấy định số học trò nuôi dưỡng



rong trường về phần Nam-kỳ mỗi năm có 6  
trò mà thôi, thì nay không kể đến, (sẽ cho  
nhiều hơn):

» Ta xin các ông hãy châu tri các sự sắp đặt  
mới đây cho các học-đường hay gọi học trò  
ra Y-học-viện xưa nay dặng hay. Lại cũng phải  
ban-hành ra những sự ích lợi các Y-sanh bôn  
quốc lạn nhờ theo trong khoản số 22, 24 và  
45 trong lời nghị ngày 5 Aout 1909 cho rõ.

DESTENAY

Khoản thứ 22, 24 và 45 trong lời nghị ngày 5 Aout  
1909 nói về sự sắp đặt mới nơi Y học-Viện Hàn-ôi.

Khoản thứ 22. — Những trò đã thi đậu bằng cấp y-  
sanh thì sẽ giao cho các quan Chánh phân cai trị thuộc  
địa bổ dụng.

Mấy trò ấy sẽ dặng cấp bằng bởi lời nghị của quan  
Toàn-quyền làm Y-sanh bôn-quốc tam hạng, theo lời  
tiếng cừ của quan Thống-sĩ.

Khoản thứ 24. — Những bổng lộc những phí-lộ bởi  
khoản và những tiền nạm nhà thưởng điều đình như  
sau đây :

PHẨM TRẠT	BÔNG LỘC	PHÍ LỘ BỒI KHOẢN	THỨ TỰ
Y-sanh bôn-quốc tam hạng . . .	1.100 đồng	Những phí-lộ bồi khoản phải do nơi các quan Chánh phân cai trị như định.	Bất nhi chữ A
Y-sanh bôn-quốc nhì hạng . . .	1.300 đồng		
Y-sanh bôn-quốc nhứt hạng . . .	1.500 đồng		

Khoản thứ 45. — Những Y-sanh bôn-quốc đến ngày  
hưu trí, sẽ sắp theo lời nghị ngày 15 Septembre 1898,  
định phần hưu trí cho người làm việc bôn-quốc.

Đến chừng tính nam tháng cho đúng kỳ hưu trí thì sẽ  
tính luôn cả 4 năm mắc học tại Y-học-Viện đó nữa.

Những Y-sanh đang tưng sự cũng dặng lam hưởng  
theo lời nghị này vậy.

Bồn quán lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau  
này : vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả  
tiền mua nhứt-trình cho Bồn-quán : ấy là sự  
giúp cho Bồn-quán mà lo đều hữu ích, mở  
mang cuộc văn minh.

- Ông Nguyễn-minh-Tâm, Tràvinh.
- » Tang-boun-Chhieng, Pnompenh.
- » Inh, Béntre.

Ông Võ-văn-Mán, Béntre.

Làng An-thành, Béntre.

Ông Cao-hoài-Do, Cúchi.

» Võ-thành-Quảng, Béntre.

» André Lương, Giadinh.

» Cao-công-Bôn, Sóc-sái.

» Cựu-xã-Công, Đại-ngãi.

# NAM-KỲ NÔNG VỤ

## Khoai-mì, khoai-lang, khoai-ngọt, khoai-môn, tím, mỡ

Các nhà lò làm đồ vật-thực cùng đồ vật-dùng bèn  
nước Langsa hay mua khoai-mì xắt miếng phơi khô ;  
nhiều chỗ đang thờ dùng khoai-lang, khoai-ngọt v.v.  
cũng phải xắt miếng phơi khô như khoai-mì vậy. Ai  
có trồng nhiều nên đến mấy nhà Đại-thương Langsa  
tại Saigon mà hỏi hoặc gởi kều cho người ta coi, dặng  
định giá cả, hông sau có chịu giá mà buôn bán ngay  
với các nhà buôn Langsa khỏi cầu nơi tay chệch.

Giá lúa chở đến Cholon 1 tạ giá là. 3\$50—3\$60  
Giá bắp .....

T. G.

# TRUNG QUỐC TÂN VĂN

## Kỹ-sĩ trong thiên hạ

Tôn-Van tự là Đạt-Tiên thật là đương kim kỹ-sĩ trong  
thiên hạ đó, nhờ người mà hơn bốn trăm triệu con dân  
nhà Hôn dặng khỏi vòng chuyên, chế sát phạt của Mãng-  
châu.

Tôn-Van đây tuy là người Hôn chớ việc cử chỉ tánh  
tình đều giống theo người Âu-mỹ nữa mai ấy cũng vì  
nơi sở-học mà ra.

Đã trọn hai mươi nam trường vị dân vị quốc mà là  
bỏ quê hương phiêu lưu nơi đất khách, lập nên phe  
Cách-mạng; công biết đường nào. Trước đây chừng ít  
tháng, đang lúc người còn ở tại Mỹ-lợi-Kiên thoát nghe  
bên Trung-huê dấy việc, thì người vội và trở về mà điều  
định đại sự.

Vậy từ hôm Trung-huê nhà sự đến nay thì trước mắt  
ai cũng thấy rằng : Tôn-Van là người có đại-công mà  
Viên-thế-Khải là người dặng hưởng đại-công ấy; song kỹ  
trung Tôn-Van cũng chẳng phải quê mùa gì, vì người  
đã trước ngan ngựa mà làm cho, đầu Viên-thế-Khải có  
làm chi nữa, ngài cũng còn làm một đưng cho Trung-

huê phải ngừng vọng về sau hoài mà thôi, là trước khi ngài lia khỏi Mỹ-lợi-Kiên thì ngài đã vào Bạch-diên (*maison blanche*), mà ra mắt Đức Giám quốc Huê-kỳ đến khi ngài bang ngàn Âu-châu thì trước hết ngài ghé lại Luân-đôn mà viếng Tê-trưởng Đại-anh mặt tình nhiều việc chẳng ai thấu dặng.

Đến Đại-pháp thì ngưng lại Đô-thành Paris mà cố ý viếng Tê-trưởng Emile-Combes, (combr) và thương thơ Léon Bourgeois (Buộc-roa). Song hai vị này lúc ấy đi khỏi; ngài bèn xin ra mắt mấy vị đại-thầy trong thập bộ, nhưng mà nhiều vị lánh mặt vì lúc ấy chẳng ai dám chắc đại-sự của ngài có thành dặng chăng, cho nên ngài gặp dặng có ba vị Đại-thần là ông Lucien Hubert, (Hu-be) ông Clémenceau (Cà-lê-man-xo) và Stephen Pichon (Bì-sông) mà thôi.

Đầu ngài chẳng có nhiều ngày giờ mà đàm luận với mấy vị ấy và ngài cũng không nói tiếng Langsa dặng, chớ cách cũ-chỉ vững vàng, diện mạo khôi-gỗ, mặt mày minh-mẫn, cùng là có đại-chí với quê-hương và dùng tiếng Hồng-mao mà chuyện văn, thi cũng đủ chớ mấy vị biết ngài cũng yêu kính.

Nhơn phẩm của Tôn-Van thật chẳng phải tầm thường. Nào phải vì danh hay là vì lợi mà vậy vung trong vô trụ như thế đâu. Ấy là vì dân vì nước mà duy-tân cho đồng-ban đó. Cách sửa trị nước Tàu hôm nay thì giống Chánh-phủ Mỹ-quốc nhiều hơn Âu-châu.

Còn trong lời ngài đàm đạo với chư vị đại-thần Pháp-quốc thì ngài cố ý câu xin nhà nước Langsa nhìn biết *Trung-huê-dân-quốc* trước hết mà thôi.

Ngài có nói một lời như vậy :

« Nước Đại-pháp vẫn là cái gương của các *Công-hoa-dân-quốc* cho nên xin *Đại-pháp* hãy ủng hộ lấy *Trung-huê* thì *Trung-huê* có ngày cũng ngậm vành kết cỏ mà đáp đền chớ chẳng không; ngậm vành kết cỏ ấy là dư sự yên tình dùm cõi Đông-dương cho nước Langsa vậy ».

Tôn-Van cố ý câu Đại-pháp nhìn biết việc mình làm là vì ngài trước rõ Viên-thế-Khải vẫn là phe Anh-phổ chương; còn nước Langsa đang thì có lập *tam-liệt-minh-wác* với Anh Nga, cho nên hệ nước Langsa chịu nhìn biết thì hậu hoạn khỏi lo.

Việc nội loạn *Trung-huê* hôm nay nhằm lại thì nào có khác chi bên Đại-pháp ngày nọ. Tôn-Van ngày nay cũng nữa mai như ông Lamartine (La-mac-tinh) hay là ông Gambetta (Gam-bết-ta) lúc trước vậy, còn Viên-thế-Khải thì như ông Thiers (Che) (*Langsa lúc lập Chánh chung ấy thì Gambetta và Lamartine có Đại-công mà Thiers thì dặng thủ lợi*).

Tôn-Van là một tay rất hần-hồi. Ngài chẳng hề có ý gây nên cuộc đại-biến mà thủ lợi hay là tranh danh chi. Chỉ ngài thật là diệp nhà Thanh và lập *Dân-quốc* cho rồi mà thôi. Nay *Dân-quốc* đã thành thì ngài còn lo sắp đặt trong nước như lập cách cai trị mới, dạy dân học hành, tập dân cho có chí đồng cảm trong việc chiến-

tranh mà giữ gìn ranh rấp cho bình-an và cho trở nên một Văn-hiến chi ban. Ấy chớ hậu lự của Tôn-Van là vậy đó.

*Trung-huê dân-quốc* thành rồi thì ngày nay nội Toàn-câu những số dân tự-trị phải thắng hơn số dân bị quyền chuyên chế. Lại hệ *Trung-huê dân-quốc* thành thì đây thì cuộc Thương-mại Âu-châu mới cường thịnh cho, mà như là Anh-quốc và Đức-quốc sẽ tranh hoành danh dục bốn trăm triệu ban-hàng mới đây nhiều hơn các nước hết.

Có kẻ chẳng rõ *Trung-huê dân-quốc* nay đã lập thành như vậy mà có dặng vinh viên hay chăng ?

Sự ấy cũng chẳng khó chi mà hỏi, chớ chi lập *dân-quốc* đây là tại nơi mấy hội kín, mấy tay Cách-mạng không mà thôi thì còn hồ nghi rằng chẳng lâu dài, chớ cái này cả và *Trung-huê* bá tánh đều đồng một chí thì có lo chi là chẳng vững bền.

(Sau sẽ tiếp theo.)

TOÀN.

## KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA TÂN TRUYỆN

(tiếp theo)

- 216 { Sanh vừa dựa án thiêu-thiếu.  
Đỡ chịu như tình đỡ chịu như mê.
- 217 { Tiếng-sen sẽ động giấc huê, (a)  
Bóng trăng đã xế, hoa lê lại gần (b)
- 218 { Bưng-khuôn Đính-giáp non-Thần. (c)  
Còn nghi giấc mộng đêm xuân mơ-màng.  
219 { Nàng rằng : « Khoảng vắng đêm trăng !  
Vì hoa nên phải đồ dặng tìm hoa ».
- 220 { « Bấy giờ rõ mặt đôi ta,  
Biết đầu rồi nửa chẳng là chiêm-bao.
- 221 { Vội mừng lam lê rước yao,  
Đài-sen nổi lập, Song-đào thêm-hương;
- 222 { Tiên-thế cũng thảo một chương (d)  
Tóc mây một mảnh, đao vàng một đôi.
- 223 { Vững trang vác-vác giữa trời ;  
Đình-ninh hai mặt, một lời song song.
- 224 { Tóc-tơ can-dặng tạt long.  
Trăm năm tạc một chữ đồng tận xương. (đ)
- 225 { Chơn-hà sánh giọng hình-tương (e),  
Đài là hương lụng bình-gương bóng lờng. (f)
- 226 { Sanh rằng : « Gió mát trang trong,  
Bấy lâu nay một chiếc lông chưa cam.
- 227 { Giọt hương chưa nện Cầu-lam. (g)  
Sự lẩn-khẩn quá ra sấm-sỡ chăng ?  
228 { Nàng rằng : « Hồng-diệp xích-thăng,  
Một lời cũng đã tiếng ràng trong-tri.
- 229 { Đứng đều nguyệt nọ hoa kia  
Ngoài ra ai lại tiết gì với ai.



(216) Lúc đó Kim-Trọng nằm dựa ngang nơi ghế giắc-diệp bằng-khuôn, nửa mê nửa tỉnh, đèn chong gần lụn hương lửa đã tàn.

(217) Xây nghe tiếng giầy đi giũt mình mở mắt, thì bóng trăng đã xế, mà Kiều đến hãy bao giờ.

(218) Khi ấy Kim-Trọng đang mơ-màng, ngỡ là trong giấc chiêm-bao mà thấy Kiều; nên nằm trơ-trơ nơi đó, ngó Kiều sững-sốt, không chào hỏi chi hết.

(219) Kiều bèn lên tiếng rằng: « Nay gặp lúc nhà đi khỏi, mà đêm lại dài, vì tưởng nhau phải dung-rủi đến đây; coi bộ Lang-quân sao mà ngán ngở đó vậy.

(220) Chừng ấy Trọng mới tỉnh giấc nồng, vội vàng ngồi dậy, mừng rỡ nói rằng: « Bấy giờ mới biết rõ ràng là sự gặp gỡ nhau, chớ hồi Qui-nương đến đó thì tôi cũng hay. Song tôi đang chiêm-bao thấy cùng Qui-nương trở chuyện; nên tôi ngỡ là trong điềm mộng mị mà ngó thấy, chớ chẳng ngờ Qui-nương đến thiệt.

(221) Kim-Trọng nói rồi bèn mời Kiều thẳng vào thơ phòng, lấy đèn sáp cạm trên đài sen thấp lên, để trâm-hương vô lư mà đốt cùng nhau chuyện văn thề nguyện, một cách rất vui vẻ.

(222) Kim-Trọng đem giấy, viết một cái tờ tiền thệ, lấy hai cái dao bằng vàng, cắt một người một mái tóc, ra giữa trời lập bàn minh ước.

(223) Lúc ấy vầng trăng chói rạng, đèn vàng yêm-liêm, hai người đốt nhan-dèn cùng nhau thề hẹn biển cạn non mòn.

(224) Giản-dò cho đến chơn tóc kê tơ, nguyện trăm năm giữ chữ đồng tâm, thệ muốn kiếp ghi xương tạc đá.

(225) Chừng thề-thốt xong rồi, trở vào thơ phòng bày tiệc huỳnh-hương, ngăm-ngợi phú thi, chén-hà đối chước.

Khi chơi đã đến khuya, thì chuyện trở gần màng mũi hương bay muốn hết, bóng thỏ xế ngang.

(226) Kim-Trọng nói với Kiều rằng: « Đêm thăm vắng người, trăng thanh gió mát, trở chuyện đủ đều; duy còn một việc chưa toại tâm lòng.

(227) là vì vợ chồng chưa cưới hỏi, chẳng dám đều chi trái đạo, sợ e thương yêu quá lẽ, mà

ra đều đỡ lỗ đi chăng? Nền tât gia chửa cam là vậy đó.

(228) Kiều nói rằng: « Việc vợ chồng là duyên hồng-diệp xich-thăng, một lời đã hứa, muốn kiếp ghi lòng, lựa phải đều chi mới gọi rằng yêu mến.

(229) Thiếp xin một điều là: Trừ sự hoa nguyệt mà thôi, chớ ngoài việc ấy, thì mặc tình Lang-quân, hoặc đờn, hoặc đánh cờ, làm thi, muốn chơi đều chi thiếp xin tùy ý.

(Sau sẽ tiếp theo).  
LÊ-SUM kính giải.

(a) Tiếng sen là tiếng giầy đi, câu: Phan-phi bộ đóa đóa liên hoa, đã giải rồi trước câu: Sen vàng lững lững như gần như xa, số 94.

Giắc húc là giấc chiêm-bao.  
(b) Bóng trăng đã xế hoa lè lại gần — là nghĩa của câu: Nguyệt duy hoa ảnh nguyệt như lai, của Trương-quân-Thoại trong Tây sương ký.

(c) Vua Sở-vương ngự chơi nơi quán Cao-đường, nằm nghỉ trưa mơ-màng giấc điệp, xây thấy một nàng con gái dung nhan tuyệt diệu, xưng rằng ở núi Vu-san Sở-vương cả đẹp cùng nàng ấy trò chuyện; chẳng bao lâu người bèn từ-biệt: vua Sở muốn cầm lại, nàng ấy không chịu, bèn từ mà nói rằng: «Thiếp mắc ở nơi núi Vu san, sớm mai làm mây, chiều làm mưa. Nền sớm tối chẳng rời nơi đó được, bèn từ ta mà lui. Vua Sở-vương giũt mình thức dậy, thì là một giấc chiêm-bao.

Đến rạng ngày vua Sở-vương ngó qua núi Dương-dải thấy mây lên ngui-ngút, quả thật như lời trong chiêm-bao, bèn lập một cái miếu nơi đó mà thờ, kêu là miếu Vu-san Thần-nữ.

Tiền-thệ là — tờ giấy viết tên họ tuổi tác của hai chàng đảng mà thề nguyện với nhau.

(d) Chữ đồng là đồng-tâm, sanh tác đồng cư, từ tác đồng huyết.

Tan-xương là — Khất cốt minh làm.

(e) Chén-hà là chén uống rượu làm bằng ngọc từ-hà màu chiếu như màu rắng trời tối lắm.

(f) Đãi là hương lụn — là dải lụa có ướp mùi thơm mà hơi đã bay hết.

(g) Đồi nhà Đường hiệu Trường-Khánh, có người Bùi-Cang đi thi tú-tài mà chẳng đậu, bèn về đi viếng người bạn thiết làm quan Trường-quốc ở nơi đất Ngát-chữ.

Đến khi người về, quan Trường-quốc tân-hành cho người mời muốn quan tiên.

Bùi-Cang mời mượn chiếc thuyền lớn chớ tiền mà về, lại gặp một nàng nên trang quốc-sắc xưng rằng Phan-phu-nhân, cũng quá-gian chung trong thuyền ấy, Bùi-Cang rất đẹp.

Song trước sau cách một tấm màn lớn ngăn khuất không biết làm sao lấy lời gẹo nguyệt trêu hoa cho được.

NGHĨA

Bùi-Cang mới lấy của bầu cho lên con thi-ti của người tên là Niêu-Yên, đang mơn tay nó trao cho người một bài thơ như vậy :

**Thi văn :**

*Tịch vi Hồ-việt du hoài trường,  
Huấn ngộ Thiên-tiên cách cãm-bình.  
Thoàn nhược Ngọc-kinh triều hội khải,  
Nguyễn tủy Loan-Hạt nhập thanh vân.*

Khi Bùi-Cang đưa bài thơ cho Niêu-Yên cách hai, ba ngày, Niêu-Yên trả lời rằng : « Tôi đưa bài thơ người không chịu coi, nên tôi chám trả lời xin đại-nhơn chớ chấp. »

Bùi-Cang chẳng biết làm sao, mới dùng lễ vật, lấy lời cung kính, hỏi thăm tên họ và xứ sở. Phan-phu-nhơn nói : « Lương-nhơn của tôi làm quan tại đất Hớn-nam, giờ muốn từ-chức về chốn lâm-tuyền mà tịnh dưỡng, nên nhắn tôi đến dâng mà toan liệu. »

Nay cùng đại-nhơn, đi chung một thuyền, xin đại-nhơn chớ nên điều cợt.

Khi Phan-phu-nhơn lên đường, có để lại cho Bùi-Cang một bài Từ-tuyệt như vậy :

**Thi văn :**

*Nhứt âm Huỳnh-trương bách cãm sanh,  
Huỳnh-sương đảo tân kiến Vân-anh.  
Lam-kiều tiên thi Thiên-tiên huật,  
Hà tất kỹ-khưu thượng ngọc-kinh.*

Bùi-Cang coi bài thơ cũng chẳng hiểu nói ý gì. Đến sau anh và đi chơi đến nơi cầu Lam-kiều, từ đường khát nước thấy một cái nhà tranh ba bốn căn hẹp hẹp, mà coi bộ thanh khiết lắm, một bà già đang ngồi tiếp giấy gai. Bùi-Cang đi thẳng vào thì lễ mà xin nước uống.

Bà già ấy bèn kêu tên Văn-Anh đi múc nước. Khi nàng Văn-Anh đem nước lại, đứng khuất trong rèm thò tay đưa ra, thì Bùi-Cang liếc xem thấy hai tay trắng như ngọc, và lại no đủ điệu dàng, Bùi-Cang liền đưa hai tay lấy ve nước mà uống, thì có khí-vị ngọt ngào, lại mùi thơm bất gát, Bùi-Cang uống rồi bèn vén rèm trả ve lại thì thấy rõ ràng một người con gái tuổi ước đôi mươi, nhan sắc tựa Ả-hằng đứng nghì đường Tiên-nữ.

Làm cho đến nỗi Bùi-Cang hồn gối non-vu, phách chìm biển-ái; cả rả nơi đó chẳng ngờ đời chơn, bèn kiếm lời mà nói với bà già ấy rằng : « Tôi đi lỡ đường. Xin Linh-nương-nương rộng lòng cho nghỉ nhờ một đêm, tạ ơn rất trọng ». Bà già ấy nói rằng : mặc tình người, ta đâu hẹp gia « Bùi-Cang ở nghỉ đó đến sáng bèn hỏi Lão bà rằng : « Linh-tiểu-nương đem nước cho tôi uống đó, là con-cháu chi của Linh-nương-nương, tôi xin dùng lễ trọng mà cưới ước cóặng chàng? Xin nương-nương chớ chấp ». Lão-bà đáp rằng : « Tôi đã già yếu, duy còn một đứa cháu gái ấy mà thôi, ngày trước có một vị thần-tiên cho tôi một tễ thuốc, người lại dạy rằng : phải dùng chày

ngọc cối ngọc, dặng mà dầm thuốc, thì uống mới hết bệnh.

Như người có lòng đoái tưởng đến cháu ta, thì người hãy kiếm cho được chày cối ngọc dầm mà làm lễ sinh, thì ta sẽ sẵn lòng gả cho, bất câu lúc nào. »

Bùi-Cang liền chịu, kỳ một trăm ngày sẽ đem vật bầu ấy đến nạp-sinh. Anh-ta nói xong rồi bèn bãi biệt Lão-bà mà lên đường.

Đoạn Bùi-Cang từ hứa với Lão-bà ấy rồi thì trong lòng khẩn khẩn ngày đêm tính có bấy nhiêu đồ, chớ chẳng lo đến đường công danh chi nữa.

Thăm thương cho bợn đa-tình, cứ giữ một lời đã hứa nay đi chỗ này, mai đến chỗ kia, vào khắp những phố-phường châu-bầu, hỏi thăm có bán chày-cối ngọc dặng mua về mà cưới Văn-Anh kẻo trễ ngày ước hẹn.

Song kiếm đã khắp nơi mà không đâu có bán. Anh ta đi đã như dại như điên, hỏi không ra mối.

Ngày kia Bùi-Cang gặp một ông già đi bán ngọc, điếm chỉ rằng : Tại tiệm thuốc Hoắc-châu có cái chày cối ngọc, như người có việc cần dùng, ta sẽ viết thơ dùm cho người đến đó mà này, hoặc may sẽ được. »

Bùi-Cang nghe nói mừng rỡ không cùng, liền tạ ơn rồi xin thơ của ông ấy, đi đến tiệm Hoắc-châu, thì quả có như lời.

Bùi-Cang hỏi giá, người chủ tiệm ấy nói 200 quan, anh và mừng rỡ bồi phần, không này mất rẻ, liền trả tiền mà lấy.

Bùi-Cang mua dặng chày cối ngọc rồi, bèn từ tạ mà thẳng qua Lam-kiều.

Khi Bùi-Cang đi đến, thì ba già ấy thấy đã gần đúng kỳ một trăm ngày, mà Bùi-Cang chẳng sai lời hứa, lại có chày cối ngọc, thì cười mà nói rằng : « Thật người là người trung tình, vậy thì ta cũng giữ lời hẹn, dặng đến công khó nhọc cho người ». Nàng Văn-anh cũng cười mà nói : « Tôi xin đại-nhơn già thuốc dùm cho tôi 100 ngày nữa rồi sẽ nghì hôn ». Bùi-Cang chẳng chối từ, cứ việc ban ngày thì già, tối lại giao cho chày cối và thuốc lại cho bà già đem vào phòng mà cất, anh và ở ngoài nằm nghỉ.

Đêm kia Bùi-Cang xây nghe có tiếng già thuốc trong phòng, thì lấy làm lạ, bèn rình xem, thấy có một con thỏ bằng ngọc, cầm cái chày ngọc ấy mà già thuốc, có yển sáng gọi ra lóa lét.

Lúc đó Bùi-Cang biết chắc rằng thần-tiên chi đây, nên bèn lóng ở đó.

Đến đủ 100 ngày rồi bèn làm lễ cưới. Sau Bùi-Cang theo Văn-anh vào động Ngọc-phong tu luyện thành tiên, từ ấy nhân sau không ai gặp Bùi-Cang nữa.

**Kinh cùng Lục-châu quân-tử rõ : Bật kỳ là thai đổi thơ từ chi gọi cho Bồn-quán mà không có gán cô thì Bồn-quán chẳng hề khi nào chịu thâu thơ ấy.**



# NGOẠI SỬ TRUYỆN

## TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

### HUYẾT CHỈ ẮN

(Tiếp theo)

Nói về Đại-bằng-Quần từ tra cái ắn của Hậu-lục-Lang đến nay, đã hèn lâu mà hỏi chưa ra mối, nên người giận mà than rằng: « Từ ta làm quan đến giờ, chưa tuần gặp cái ắn nào mà gay trở như vậy, không biết nương đâu mà tìm cho ra mối ».

Đại-bằng-Quần nói rồi bèn ngồi nghĩ một hồi lâu, cũng không dạng việc gì, mới bỏ đi lấy nhật-trình mà coi. Xảy thấy trong tờ *Nhật-báo-tân-văn* có một cái đề mục rằng: *Chim-bao-giết-người* Đại-bằng-Quần xem hết thì là nói chuyện Khánh-Đồng ngộ sát Hậu-lục-Lang, mà lời nói trong nhật trình cũng định quyết cho Khánh-Đồng.

Đại-bằng-Quần xem hết khoản ấy lật ra trưng sau, thấy một cái đề mục rằng: *Liệt-nữ tuần phu*. Đại-bằng-Quần coi hết thì là lời của Bồn-quần-nhật-báo khen ngợi A-phù Cô-nương tự-ái mà thất theo Hậu-tước. Mà dưới rớt lời khen ấy có nói rằng: A-phù Cô-nương, khi chưa định-hôn với Hậu-lục-Lang, thì người Thu-San đi nói đã gần xong. Sau lại ông già của Cô-nương thấy Hậu-lục-Lang là dòng dõi trăm-anh phong lưu phú-quí nên hỏi dang kia, mà hứa hôn dang nợ vắn vắn...

Đại-bằng-Quần xem hết khoản ấy, quàng nhật-trình xuống ghế, ngâm nghĩ một hồi, bèn cho đòi Bao-thâm là Hứa-nghĩa-San vào mà nói như vậy như vậy.

Hứa-nghĩa-San vưng lời, cào từ mà lui ra. Nghĩa-San về đến nhà, đổi thay y-phục, mướn một cái xe, hỏi thăm nhà A-phù Cô-nương mà đổi gót.

Nói về A-phù Cô-nương khi còn sanh tiền mở cõi mẹ, còn một người cha tên La-sĩ-Bản, làm chủ hãng Bảo-lợi-ngân-hàng, thì có một mình Cô-nương ở nhà với bà tổ-già mà thôi. Từ Cô-nương khư-thế, Sĩ-Bản buồn rầu phát bệnh mới về nhà mà điều dưỡng.

Đoạn Nghĩa-San đi đến nhà A-phù Cô-

nương, ở ngoài cửa rung chuông, kẻ gia-đình chạy ra, Nghĩa-San đưa cái carte mà nói dối rằng: « Tôi là người bằng hữu với Cô-nương ở bên Trường-kỳ mới về đến thăm Cô-nương, và hỏi cho trông có-sứ. Gia-đình vào thưa lại. La-sĩ-Bản nghe rằng người tri-thử của con mình, liền cho mời vào.

Khi Nghĩa-San đi với dứa gia-đình ấy vào đến phòng khách, thấy nhà cửa cách ắn ở tuy chẳng se sua gì cho lắm. Song coi có thú-vị phong lưu. Chính giữa tấm vách chỗ phòng khách có treo một bức dạ họa sơn thủy, ghé bàn đầu đó đặt để có nghi tiết, hai bên có treo hai khuôn hình, một khuôn hình đàn ông có đề tên là *La-sĩ-Bản tiểu ảnh, ngũ thập tam tuế*.

Còn một khuôn nữa một người con gái, y-phục đoàn hoàn, dung nhan mình mẫn, lại có đề tên một bên là: *La-thị A-phù Cô-nương tiểu chiếu, phương linh thập thất tuế*.

(Sau sẽ tiếp theo)

LÊ-SUM kính dịch.

# ÂU-CHÂU LƯỢC SỬ

## NGA-LA-TU QUỐC

Dân **Nga-la-tu** (Russie) tuy giữ đạo Thiên-chúa mà không tòng quờn Giao-Hoàng (pape) về việc đạo hạnh, một tòng quờn Hoàng-đế trong nước. Nền Hoàng-đế Nga-la-tu kim luôn Giao-Hoàng-chức.

Xứ Nga-la-tu rất to lớn và có nhơn-số rất nhiều đông, là vì từ năm 1581 xứ Sibérie (*Xi-bê-ri*) là xứ ở thân trên *Mãng-châu (đông-phương)* phải thuộc về nước Nga-la-tu.

Hoàng-đế đóng đô tại thành Moscou (mô-xi-cu) ở chính giữa đất, không có hải-khẩu. Dân sự nghèo nàn và giả man đốt nạt.

Ông Hoàng-đế *Đại-bỉ-Dức* (Pierre-le-Grand, từ năm 1682 tới năm 1725) là một vua rất có chí muốn làm cho dân mình xứ mình cường thịnh như các xứ Âu-châu kia vậy, bèn thân hành đi du học tại xứ Hoa-lang mà tập nghệ đóng tàu. Chừng học giỏi rồi. Ngài bèn dụ nhiều thầy hay thợ khéo về trong nước dựng lập trường dạy dân.

Ngài lại ép dân bỏ thói dã man, mặc y phục theo các xứ văn minh, hồ áo dài, tóc dài và râu dài, vì là đồ ràng buộc lược bước.

Khi bình triều giã loạn thì Ngài xử trăm quách không dung, khi hoàng thân quốc thích nội loạn thì ngài chém con và xử vợ phải bị đả-trương như người thế dân vậy. Bởi ấy tiếng đồn rằng: *Hoàng-đế Đại-bí-Đức là báng vì anh hùng, báng vì báo-hộ.*

**THOẠI-ĐIỀN-QUỐC**

Trong con ấy dân Thoại-diễn (Suede) làm chủ các đất ở chung-quanh biển *Ban-tích* (Baltique), Hoàng-đế *Đại-bí-Đức* nước Nga-la-tu muốn chiếm đoạt các đất ấy mà làm Hải-khâu, bởi ấy mới cùng Thoại-diễn giao phòng.

Vua Thoại-Điền là Sát-vương (Charles, thứ 12 là một tay võ nghệ cao cường binh thơ làm thứ, đánh lui binh Nga-la-tu năm 1700). Song trong con vua Thoại-Điền đi chiếm đoạt xứ Pologne, thì Hoàng-đế *Đại-bí-Đức* thừa dịp ấy mà sản tạo một cái thành tại mé biển *Ban-tích* là Thành *Thánh-bí-Đức-Báo* (Saint-Petersbourg) Kinh-do nước Nga-la-tu hay giờ đây.

Vua Thoại-Điền cả giận hưng binh gia phạt Nga-la-tu. Song phải bị thua và binh bị bắt ráo.

Bởi ấy qua năm 1721 Hoàng-đế *Đại-bí-Đức* chiếm đoạt hết các đất ở xung quanh mé biển *Ban-tích* (Mer Baltique).

T. G. . .

**KỶ NIỆM PHÁP-LĂNG-LINH**

**CỔ SỰ**

(Truyện ông Benjamin Franklin)

tiếp theo

X

**Chế luyện Thu-lôi-tiên**

Có nhiều người làm mà tưởng rằng: *hữu tiền tác sanh, vô tiền tác tử*. Chớ người quản tử như Pháp-lăng-Linh thì phải *ưu đạo bất ưu bản*.

Ngài có tánh hay bày biện, kiếm việc ích quốc lợi dân chớ không vụ dèp *lôn* như thế kỉ đầu. Ngài nay công danh đã sẵn trong tay.

quyết lo tìm kiếm đều ích lợi chung dặng lưu danh *ư* hậu thế.

Trụ nghĩ đã lâu nên khi đúng 42 tuổi, Ngài bèn bán lỗ in và các số của ngài đã lập cho ông *Đa-vít Han*, dặng ra lo việc cả thế cho bạn đồng bang.

Trong năm 1746 ông *Mit-san-ba-rô-ét* (Musschenbroeck) người Hoa-lang chế luyện một cái xe điện-khi rất mới nhiệm kêu là *Bouteille de Leyde* (*Điện-khi-ton*). Tại Hồng-mao ông *Côn-linh-sơn* (collinson) chế luyện ra một cái ống điện-khi kêu là (tube électrique) *điện-khi-quản*, gởi cho hàng hữu ở tại *Phi-la-dê-phi*, thành, trong thơ có dạy cách dùng dặng chớp nhân yếu sáng. Bằng hữu ấy không hiểu dùng làm sao bèn đem đến mà giao cho ông *Pháp-lăng-Linh* biện bác. Tánh ngài hay chiêm nghiệm việc màu nhiệm của máy Tạo Hóa, Ngã bên rình mò ba tháng, tưởng cho hiểu các lẽ trong cái ống *Điện-khi* ấy. Hiểu dặng rồi, bèn viết thơ mà tỏ việc cho ông *Côn-linh-sơn* rõ. Thơ ấy có đem vào các báo-chí nên cả Âu-châu mới rõ ràng tại Thế-giải mới có xuất thành nhơn.

Thấy việc biện bác sự *cách tri-học* của ngài thì các vị thông tài Âu-châu thấy đều kính phục. Ngài trụ nghĩ chiêm nghiệm rằng sức điện-khi hay tra vào đồ chỉ có đầu nhọn trở lên trên. Và chúng trong vạn vật đều có điện-khi, song một mở một nhắm mà thôi không có đủ sức mạnh cho lắm. Trong luật *Điện-khi* thì hay tự hỏi đến chỗ đã có *thái-khi* mà hay bỏ chỗ có *Thiếu-khi*.

Khi điện-khi nổ và chớp nhân sáng ra đó là khí *Thái-khi* và *thiếu-khi tương bát*, *Thái-khi* kêu là *Thuần-khi*, còn *Thiếu-khi* kêu là *ngịch-khi*.

*Điện-khi* ở trong mình vạn vật, ở trong *Điện-khi-lôn* và trong *Điện-khi-quản* cũng một loài với *điện-khi* ở trong mây. Hễ *Thái-khi* với *Thiếu-khi* mà tương bát là dặng nhau thì bèn chớp nhân và nổ vang rần (xiết liệt, lời hoành và thích lịch). Sét bởi trên đó mà chạy xuống đất, hễ vật chỉ bị sét đều phá vỡ tan hoang; sét xuống đến mặt đất thì bình lại.

Ấy là lời luận, mà muốn cho biết chắc lời luận ấy nhậm lẽ chánh thì hãy lập cách mà như sét ở trên mây.

Sau sẽ tiếp theo

KỶ-LÂN-CÁC.

Khi h

bị

Những t  
đầu số m  
tiên h  
nên h  
mưa n  
tiên h  
sanh đ  
đor, p  
đầu số m  
mũi th  
thương  
ngon  
đầu. h

P

Trong  
tiệm  
Norma  
Mỗi h



# CÁCH-VẬT-LUẬN

TRIẾT-HỌC-THƠ  
(Philosophie)

Tâm-lý-luận. Thân-hồn-luận  
(tiếp theo)  
(Psychologie)



### Khí hư đầu thông VÌ BỜ bệnh thương-ti mà ra

Những người nào mà hay long óc nhức đầu sổ mũi là vì ti vị có bệnh, ăn uống ít hay tiêu hóa, vật thực ở lại trong bao tử mà trở nên hôi ỉ, làm cho miệng thối, hơi hôi, ưa mưa nắng đầu khát nước, vì vật thực chẳng tiêu hóa. nó dồn lại trong bao tử mà tự sanh độc được, làm cho máu mình lẫn phải độc, phải hư. Bởi ấy nó hay làm cho nhức đầu sổ mũi, trương tở lúc mình hươt đổ hôi, mũi thối vậy. Hoan Pilules Pink trị bệnh thương-ti rất hay, làm cho mình đặng an ngon uống khoái, thì tự nhiên bệnh khí hư đầu thông sẽ dứt tuyệt chẳng sai.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc cổ bản, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp là 17 quan 50.

cử-dộng (mouvements musculaires); hô-hấp (respiration); dưỡng-sanh (nutrition) — (Coi cách-tri-nhập-môn thì đủ).

Còn Thân-hồn-học là học cho biết sự cảm-giác (sensations), cảm-tình (sentiments) tư-tưởng (pensées), quyết-ý (volitions), chủ-ý (résolutions), hồi-tưởng (souvenirs).

Những lời nói trước đây đều là những lời lược giải mà thôi. Từ đây về sau mới nhập đề mà luận về Thân-hồn-học.

### THÂN-HỒN-HỌC nhập đề

12—Thân-hồn-học nghĩa là gì? — Thân hồn học nghĩa là một mối bất học dùng chánh lý (la raison naturelle) mà luận bản-tâm (nature) và nguyên-chất (propriétés essentielles) của linh hồn, cho chúng có nhờ ơn trên mà chiếu báo (révélation) mà quyết đoán đầu.

Thân-hồn-học là một mối học rất hữu ích, vì nếu ta mà chẳng rõ cái bản-tánh nature; sự thường-sanh (immortalité) và tài-lực (puissances ou facultés) của linh hồn, thì làm sao ta biết ta đặng, làm sao ta biết sự bản-mat, sự thi-chung của ta đặng.

Làm người mà biết rằng mình là một loài tri hóa thông minh càng thường luận lý đủ, cứ hằng tâm hằng tánh, hầu chung cuộc hưởng phước tiêu diêu, thì sẽ khác xa những kẻ ngu lữ tưởng đại rằng tử giả biệt luận như cầm thú thì rất sai lầm! "Quand on est mort, tout est mort comme les bêtes."

13—Thân-hồn-học là một mối học siêu-đẳng trong vụ Triết-học-thơ.

Thân-hồn-học giúp cho mình hiểu những điều phải biết trong việc luận-lý-học (la logique), là biết tài-lực tri hóa của con người, và cũng giúp mình hiểu những điều phải biết trong việc đạo-đức-học, là phải biết ý-muốn (la volonté) và sự tự-do (la liberté) của con người.

10—Tuy hai mối học (Sanh-lý-học, thân-hồn-học) phân biệt nhau mặc lòng, chứ hai mối học cũng phải nương nhau mới đặng, bởi vì linh-hồn với xác tuy phân biệt mà cũng phải nương nhau trong việc cử chỉ hành tang (opérations) thì mới nên ngời-nhơn-vị (personne humaine) được. Vì có nhiều khi đã thấy việc tri hóa luận biến việc cảm-giác (sensation) cũng là hồi-tưởng (souvenir) đều nương nơi cơ-chỉ (organisme) phản-xác mà ra, hoặc bởi duyên-cớ (cause) hoặc bởi cảm-xúc (effet).

Vả lại chẳng có tri hóa biến luận nào mà không nhờ bởi nơi cơ-chỉ cho nên nếu muốn học Thân-hồn-học thì phải học sanh-lý-học (physiologie) trước, nghĩa là phải biết tánh chất xác thịt trước rồi mới luận đến tánh chất linh hồn.

Những sự cảm-xúc bề ngoài thì nhờ có Ý-pháp-học (médecine) và sanh-lý-học mới rõ ngọn nguồn.

Còn những sự chiêm bao (les rêves), mộng trung-tác-sự (mơ — somnambulisme); điên cuồng (la folie) đều bởi nơi cơ-chỉ mà ra. Cho nên nếu học một mối Thân-hồn-học mà thôi, thì chẳng khi nào giải nghĩa cho sát lý đặng, phải học thêm sanh-lý-học thơ mới đủ lẽ cho.

11—Sanh-lý-học là học cho biết: Sanh-hồn; sanh-hồn nghĩa là sự sống của loài thảo mộc, như: Mang-nha (germination) — mọc mộng; khai-huê (fructification) — trượng trái). 2. Giác-hồn là sự sống của loài cầm thú, như:

Và nó cũng giúp mình cho hiểu những điều nên biết trong việc **văn-học** (la littérature) **thần-chi-thăm-phán** (la théodicée ; sử ký (l'histoire) **chánh-trị-sự-pháp** (la politique) và **xã-hội-học** (la sociologie). v. v. (Sau sẽ tiếp theo)  
PAULUS HOÀ.

## HẠNH ĐỨC KHÔNG-TỬ

(tiếp theo)

### HUẤN GIÁO

Ấy là những điều Ngài lấy làm cần

Đây là lời người làm hạnh Đức Không-tử luận ra, xin chép luôn cho các quý vị trường xét: « Đây ta trưng qua một hai lời ông Không-tử nói cùng dạy làm vậy, thì kẻ xem sơ thấy dạng phong hóa Người rất trôi hơn phong hóa nhiều người hiền-ngộ đời xưa, song le cho kẻ muốn xét kĩ can, thâm trầm, thì thấy có nhiều điều lỗi lầm, vì Người không giải đủ chơn giả hỗn tạp: vì theo lý đoán người, thì sự tốt, sự phải, sự lành là ở tại sự ăn ở hiệp với lẽ tự nhiên, còn sự nhơn đức thì ở tại sự thích trung, là ở giữa mà thôi, không nên bắt cấp, mà cũng chẳng nên thời quá, như thể lời người vi dụ về người hoa tiêu phải giữ dòng giữa chẳng nên đem tàu mình qua bờ này, sang bờ kia: cũng như cái gàu múc nước nọ, không khá múc đầy, cũng chớ múc ít... vậy sự ở theo phép trung dung, là ở giữa vừa phải, thì đều này chẳng phải là sự nhơn đức, song là một điều giúp nhơn đức mà thôi. Chớ nên ra như cái nền phong hóa là sự trung-dung kia, khác nào sự thật, mà còn có sự nghi nan. Lại còn nói người ta phải theo số phận tự nhiên, khác chi luật buộc người ta phải làm việc lành, chớ chẳng phải tại ý mình... Bởi vậy phần thưởng, phần phạt người ta cũng chẳng rõ, một rằng: hề ai làm lành thì đó là phần thưởng cho mình rồi. Còn về sự sống đời sau cũng không rành, bằng về việc nhơn loài phải ở với Đấng Tạo hóa mình thế nào, thì Ngài cũng có nói mà được phân minh, không chắc vào đâu, mà Ngài cũng hồ nghi, chẳng chắc có Đấng Vạn vật chơn nguyên, hay không.

Ấy là lời luận của một người Thái-tây qua nước Tàu mà học xét Đạo lý Đức Không-tử thì làm vậy, Người này tên là Pauthier.

N. D. từ Linh-nhiệm,  
CAU-KHO.

**HỌC VĂN MÔN LOẠI**  
Đèn chong cạo tỏ khắp mà, á! hà hà!!  
còn nhiều kẻ ma tà luận ngu

Quê quán thì thành thử xem các cách. Nay thiên về làng Gia-khiết đáng mà có tinh bệ ruộng-nương rầy-bãi, hầu có cốc tích nỏ mà trở cơ.

Chỗ tôi về ngụ bấy giờ, thật là chỗ sầm tịch rừng bụi; đi ra thì những nghe tiếng chim lý hát ngành cây, đêm, khuya để ngắm thêm đèo-đạc, để dục cái tình buồn lảm; chẳng những vậy đâu, rất nên tú tưng cho cái cày bừa khoan thư thái nên buồn thiệt!

Một đêm kia có 2 ông đang xóm lại nhà tôi đàm luận chơi, xây dóm ra cửa thấy chỗ khoảnh ruộng xa xa có 2, 3 ngon lúa nhấp-nhần, tấp-tỏ, thì 2 ông đều kêu ma rãng: cậu nam nhỏ chạy ra coi ma-trời (ou ma-đuộc) nó dự soi ếch kia cả!

Cũng 2 con mắt nên cũng thấy vậy, liền văn nhĩ lão nhơn về gốc tích ma ấy?

Hai ông đáp rằng: Ấy đó là gốc bởi chỗ ni thủa trước là chỗ thổ Cambodgiou, ở nhiều, nên nó thường xen A-rập lên hay an đèn: hề nuốt vô miệng thì tấp, bằng nhả thì sáng, nên lâu nam thành ra gốc ấy là bởi. Nghe nói bởi: còn... (đó lue-châu còn cái gì? — Nói thử).

Còn giả-mang chớ gì!

Nam ngoài tôi nhớ có thấy trong nhật-trình có anh An-Tâm ở Kỳ-hà có giải nghĩa gốc tích **ma trời** (feux follets).

Nên nay cũng bắt chước anh giải ra theo đây cho các người chưa hiểu mà biết, kéo để mang tin đều vô ích hoài.

— Và chạng trong các loài vật cùng loài người trong mình có 1, 2 chỗ có thứ phosphore; nếu không tìm thì thứ mà coi (lân-tinh hay là tự-lai-hóa).

Nếu đem con loài vật nào đó mà chôn xuống dưới chỗ đất ướt hay là sinh này thì có lẽ thứ lân-tinh ở trong mình con loài vật nó sẽ lên trên không liên phát ra lửa ấy là phosphore d'hydrogène là lân-khình-khí.

Ấy đó mới phải là gốc tích **ma trời** cho chớ.

Phiên sáu châu nghiệm thử!

VISU-ĐỨC DIT NƯỚC.

M. Vinh-Đức. — Trước khi mà cưỡi chèo ngoai bán đồng ban là *dã-man*, thì mình phải rằng học cho nhiều, đoạn làm sách vở ra rồi cũng xử mà giúp việc quản khai dân trí. Nếu thiên hạ có chỗ mà phá ngu, song cứ tram lảm trong nơi u-âm, mình có mạng nhứt thiệt là đáng tội, chớ nay tuy nhà trường thì nhiều mà phần biết chữ trong muốn có một, làm sáo mà muốn cho mỗi người thông hiểu như chừ vị *lận thiện lận mỹ vậy* được!

T. G....



## TÙY THỜI CƯ' XỨ'

Phép trị bệnh nó có nhiều cách, cũng như thời mặc sắc phục, song hai việc khác nhau trong khi cải-lương. Muốn đổi cách ăn mặc thì thợ may hay tùy thì, tùy tục, dầu có dị-tục cũng phải chịu theo, chớ các lương-y chẳng phải vậy đâu, cứ chạnh-lý cùng việc văn-minh tấn bộ mà chuyên chế.

Khi xưa, các lương-y hay dùng *cách châm-thích* (khại cho ra máu mà trị bệnh) hoặc hay dùng *cách chỉnh-trị* (đốt) hay dùng thuốc phá-miệng (phát-bào-được) mà trị bệnh.

Đời nay các lương-y gâu thôi dùng các cách công kích ba đạo ấy nữa.

Cũng như *thuốc-hạ*, các lương-y cũng lần muốn bỏ không dùng nữa, ấy cũng cho là phải.

Cách *thực-thanh* (rửa ruột) có nhiều điều quang hệ, nó hay làm cho thương-ti, nếu dùng thuốc-hạ thường ắt khốn, ấy là lời luận của ông lương-y *Bartureau* Ban đầu nó làm mỗi bụng, lần lần nó làm dặt ruột mà sanh ra bệnh *bổn*, bệnh *trường-nhiệt* là hai bệnh rất hiểm nghèo.

Và lại khi nào bị như vậy thế phải làm cách nào cho thoát khỏi bệnh ngặt nghèo như vậy?

Một phải do theo thiên-nhiên-ly bởi vì sự sức khỏe sồn sồn của con người cũng nhờ nơi sự tiêu-hóa, mà tiêu hóa dặng cũng nhờ bởi sự vận-dộng của ti-vị ruột gan, mà sự vận động ấy lại nhờ nơi mỗi sanh nước tiên-tiên-thủy mà ra.

Bởi ấy cho nên:

1° Trong mình con người phải có nước Tiên-thiên-thủy cho đủ và cho tinh hảo.

2° Sự vận động tiêu hóa cho có chừng, vì nhờ nước Tiên-thiên-thủy nó làm cho đồ vật thực tiêu hóa, nhờ sự vận động ruột gan mà dẫn đồ tiêu bỏ đến chốn, tới nơi.

Nếu nay mà ta kiếm tìm được một vị thuốc chi mà uống vào trợ lực cho hai mối ấy thì cũng như ta giúp Tạo-hóa thành công thì con người phải được sức khỏe sồn sồn luôn.

Ấy chực-ông phải rõ rằng các vị thuốc ta dùng mà chế ra thứ thuốc hiệu là **Jubol**, có đủ sức mà làm ruột gan vận động như thường, cũng có đủ sức mà làm cho mỗi sanh nước

Tiên-thiên-thủy đầy đủ, là vì các món thuốc ấy lấy trong mình loài vật mà bào chế, dĩ cang, bỏ cang, dĩ trường bỏ trường v. v. ấy là cách *dòng khí trong cầu*.

Hễ ai uống thuốc **Jubol** vào bụng thì sự vận động liền có và đủ sức, vô miệng-cường, vô quang ngại, mà tập ruột gan mình phải theo luật Tạo-hóa không còn loại dọa nữa.

Có tờ chương trình nạp giữa Thái-y-viện mà tỏ cái sự thần nghiệm của vị thuốc **Jubol** giúp sức tập cho ti-vị ruột gan khỏi loại dọa dặng mà trừ bệnh *Trường-nhiệt*.

Ấy mới nên gọi rằng sức thuốc **Jubol** thể tại cho Tạo-hóa đó.

Cách rửa ruột nay đã bị gặp tay thợ phải mất danh rồi. Ấy cũng là phước lớn của loài người. Nay ai ai cũng ưa dùng thứ **Jubol** cũng như ưa đi dù-máy, choán khăn tua v. v. vậy. Song sự dùng thuốc **Jubol** thì trường cứu chớ sự dùng du, choán khăn nay đời mai đời không chừng.

**Có lời khuyên nơi Thái-y-viện phải dùng thuốc JUBOL dặng mà tập cho ti-vị ruột gan vận động vì có ba điều rất hữu ích.**

1° Vận-dộng

2° Sanh tiên-thiên-thủy

3° Tiêu-hóa

Phải coi chừng, sợ iảm nhầm thuốc giả.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux đường Catinat môn bài số 16, 18 và 20.

## KHUYẾN HỌC

Trong thế gian chẳng chi qui hơn là việc học. Nếu con người có học thì yếu trở nên mạnh, khôn trở ra tri, thiết trở nên hiền, dữ trở nên hùng, hèn trở nên sang.

Còn chẳng học thì yếu trở nên nhác, khôn trở nên trá, hiền trở nên ngu, mạnh trở ra loạn, quả là sự không học có nhiều điều rất tệ.

Nên nhà Tống vua Cao-Tôn có làm bài văn khuyến-học như vậy:

**Dịch nôm**

Ta xem người không học,

Không vật dâm-bi can.

Nếu tỹ loài cầm-thú,

Cầm có phụng-hoàng, thú có lân.

Nếu tỷ loài cây cỏ,  
Cỏ có linh-chi, cây có thung.  
Nếu tỷ cùng phân đất,  
Phân dùng trồng lúa, đất nuôi dân.  
Thế gian không chi tẻ,  
So với đất cho bằng.

(Sau sẽ tiếp theo).  
LÊ-SUM.



## THAI

Thai số 73

Khen người qua vô bỏ ván.  
Cầm dao quân viết tài năng phong hầu.

Xuất cổ non nhưt danh.

Chấm đối số 2

Câu ra: *Đề gành òi trên gói ảnh.*

Chưa ai đối xứng

Chủ-bút.

## CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

(Tiếp theo)

### VẬT LÝ THÍ NGHIỆM

BÀI THỨ IV

Trước ta đã có nói cái **vô hình không-khí**. đây ta thuật lại lúc ta thí nghiệm. ta biết chắc rằng cái **không-khí** nó có tánh hay *nở ra* hay *gom lại* cho chư khán quan trông:

Lấy cái ly lớn rộng miệng múc nước vào, lấy cái ly nhỏ úp miệng xuống trong ly nước lớn ấy mà coi; khi cái miệng ly nhỏ vừa sát trên mặt nước, thì cái không-khí đầy đủ trong ly nhỏ, đến chừng đề cái ly nhỏ tột dưới đáy ve lớn. thì nước nó chen lấn với không khí, cái không-khí phải gom rút lại. Đến chừng đem cái ly nhỏ lên, thì không khí nở đầy lại như cũ. Lấy đó mà nghiệm thì đủ biết không-khí hay *nở ra* hay *gom lại* (dilatation ou compression de l'air).

## HÓA HỌC TIỆN DỤNG

CANG-SA

(Amoniaque)

1. — Dùng cang-sa mà trừ nọc rắn, nọc ong, bọ-cạp, rít, *vân vân*.

Khi mình bị rắn cắn hay là con chi chẳng hạn, thì tức thì lấy dao cho bén mà cắt chỗ bị cắn cho ra máu. rồi nhều vào đó một hai giọt cang-sa.

2. — Cũng dùng cang-sa mà đã rượu. Lấy một ly nước, nhỏ vào đó vài giọt cang-sa. cho người say uống một lát hết say.

Đầu mùa mưa, bò, ngựa ăn cỏ non mà sinh bụng. Dung 50 gr. cang-sa mà trộn với vài litres nước lạnh mà cho nó uống thì hết sinh bụng.

4. — Khi quần áo bị dính dầu, mỡ, cũng dùng cang-sa hòa với nước mà giặt chỗ bị ấy.

## THƠ' TÍN VĂNG LAI

Từ này về sau chư khán quan ai muốn hỏi tham đều chi trong cuộc đời thì nên gởi thơ lên cho **M. Kỳ-lân-Các** *Lục-tính-tân-Văn* thì sẽ có trả lời trong Báo-chương.

Saigon, le 4 Avril 1912.

Monsieur Kỳ-lân-Các

Trước kính thăm ông mọi sự lành, sau tôi xin phép mà hỏi ông ít điều. Ấy là nhờ mấy lời của ông đề trong nhật báo nói rằng hề ai muốn hỏi việc chi về sự đời thì ông sẵn lòng trả lời.

Vấn tôi thấy M. K... có một người vợ, kết cấu với nhau từ thuở hàn vi đến giờ thì đã khá rồi, tiền vàng, giấy chuyền, áo quần sắm đủ. Đến nay chẳng biết vì ý nào vợ thầy K... lại kiếm chuyện này chuyện kia chưởi mắng rồi đòi bỏ chồng mà đi.

(Bởi câu *bất tri bất vấn*, nên tôi xin hỏi ông cho tôi biết ấy là ông dạy tôi đó !

Bài thơ hỏi như vậy :

*Hỏi ai nam lọc với người lừa.*

*Cái bụng dân bà biết được chưa.*

*Ước nặng đường nào cần mới dùng.*

*Biết sâu bao nả lập cho vừa.*

*Trong thị độc ác bầy mưu hiểm.*

*Ngoài lại ngọt bùi giả chước ưa.*

*Nghĩ chùt tình đời ghê gớm bấy.*

*Ai mà rõ thấu dám xin thưa.*

TRẦN-VAN-T... CHIM KÝ

T. P., Saigon.



## Đáp từ

Vậy chữ Túc-hạ chẳng rõ thời đời này là đời làm sao hay sao ?

Chữ chỉ cái việc của Túc-hạ hồi đó, mà ở nơi đời *Nghiên, Thuần, Vô-Thang, phòng thuần tục mỹ luân lý cương thường* vợ lãnh đạo vợ, chồng phải đạo chồng, thành lịnh xảy ra một đều như thế, thì nên lấy làm lạ, mà Túc-hạ hỏi thật khó trả lời.

Chữ như đời này là đời rất thông thả :

Lẽ nghĩa của quê hương không ai ràng buộc nữa, quên hết cội nguồn, nên ngay thảo chẳng ai khen, loạn luân không kể trách. Thích ý mọi người có nhân tâm làm đều chỉ được thì làm, không ai câu thúc.

Lại thêm bên các nước Văn-minh, đều cho *Nam nữ* bình-quyền. Song chữ bình quyền ấy để dùng với người mở-mang văn-học thì được.

Chữ còn sự giáo-hóa của dân bà mình ít quá, đứng ở xa mà nghe hơi gió một của văn-minh, rồi làm bươn đăm ra mà đứng, thì hay trở ra đường ấy.

Đã vậy chẳng nói chi 1 và lại cái lòng tiều-nhon phụ-nhon lại càng khó liệu; nên cô-ngư có nói *Nang dưỡng già phụ hơn dữ tiều nhon, cần chi tác áp, viễn chi tác oán*. (gần thì lòn, xa thì oán).

Lại có bài từ tuyệt như vậy :

*Thanh-trước xá nhị khâu,  
Huỳnh-phong vĩ hạ châm.  
Lưỡng ban dư thượng khê,  
Tối độc phụ-nhon tâm.*

Chữ chỉ Túc-hạ hỏi mấy người đại-nhon quân tử, tánh-tình tiết-dở, cứ chi qui-mô thì dễ mà hiểu được.

Vả như phụ nhon tiều-nhon, tánh-tình phân phúc, tâm-chí đảo điên, đầu cho bực Hiên-giá cũng chưa dám đoán.

Phụng đáp nguyên văn :

*Phụ thời hơi đầu phải lọc lừa,  
Huồng đời vong-bồn chẳng hay chưa ?  
Mãi thân buổi trước ینگ không ven  
Tàng-từ ngày xưa ở chẳng vừa.  
Khí kẻ ngu-ngây duyên giữ ven.  
Hoặc người hiền-ngộ dạ không xa.  
Tâm lòng nhi-nữ ai cùng thân.  
Rộng-rãi chi mà thấy nhúc thưa.*

KY-LAN-CÁC, Kính đáp.

(1) Miệng răng vú-nàng, nọc ong vô vẽ, hai món vừa vừa, lòng phụ nhon quá lẽ.

## Ai hay đau ăn ngủ không được thì nên đọc cái bài này

Dùng một hai muỗng (lớn) thứ rượu thuốc **Sirop Follet** mà uống thì đủ thiên giảm tức thì đau bịnh chi hung-dữ cùng là khó chịu bực nào cũng là phải giảm bớt được. Uống thuốc **Sirop Follet** rồi thì ngủ được một cách tự nhiên và ngủ yên lâu được.

Khi ngủ rồi thức dậy thì trong mình khỏe khoắn, không bần thần và không long óc.

Thuốc này dễ lâu chừng nào cũng được, không hay hư chẳng phai lợt, đã tinh anh mà lại dễ dùng vô quang hệ. Dùng nó mà trừ bịnh nhưc tay chơn rất thần hiệu, nhưc là bịnh *cang-tạn phúc thống, phế-bịnh, ti-thương* lại càng hay hơn nữa.

Trong cơn gần lâm-bồn thì thường nó hay bắt đau đớn khó chịu quá chừng. Nếu dùng **Sirop Follet** mà uống thì sự đau đớn như vậy chẳng hề có, chữa dễ như chơi.

Cũng nhờ **Sirop Follet** mà trị bịnh *nhứt-rang*, bịnh *thần-kinh-thống* (gần-nhức) hoặc là bị phỏng, bị cháy mà làm kinh cũng nhờ thuốc này mà trừ được. Nếu mà căn bịnh nó không dứt còn phục phát thì phải uống một muỗng **Sirop Follet** thì tức tức thấy hiệu nghiệm.

Mỗi ngày mà uống ba muỗng (lớn) **Sirop Follet** thì ăn đặng ngủ yên. Ấy là phần người lớn.

Còn con nít thì cho uống mỗi ngày 3 hay là 4 muỗng nhỏ mà thôi.

Mỗi lần uống **Sirop Follet** thì phải uống nước lã, hoặc nước trà trộn đường mà tráng miệng.

Thuốc **Sirop Follet** này có bán trong các tiệm thuốc Langsa. **Điều tế tại đường Jacob, môn bài số 19, Paris.**

Phải coi cho có cái tên FOLLET trên nước ve mới phải là thiệt, vì họ hay giả mạo lắm.

Mỗi-cái, trừ tại Sài-gòn tiệm **G. RENOUX** tương-thực chợ tiệm **HOLBÉ** và **RENOUX** đường Catinat, Sài-gòn cùng tiệm **Solirène Cholon**.

### QUAN-TU'-DẠNG-PHÁP

Nghĩa là coi tuồng chữ mà đoán tánh người. Ấy vậy trong chư khanh quan có muốn thử mà chơi thì nên thân hành viết thơ lên cho M. **Kỹ-lân-Các** quân **Lục-Tĩnh-Tân-Vân** ký tên thiết hoặc ám-danh cũng được, thì sẽ có ấn hành **quê-đoàn** trong Báo chương chẳng sai.

**M. L. Thủ-bộ Tân-mỹ Sadec.** — Tánh tình khinh thảo, nay con này mai con nọ, làm sao gia-đạo an thành? Việc trách-nhậm lỗi thời nhiều khi phải mang tiếng. Song khá! được cái bề biện thiệp, trẻ trong làng tra mới đến đám nọ đám kia.....

Rằng đọc nhứt-trình cho lắm, thì mới thỉnh nết lại được.....

**M. N. H. Th. Phú-lộc.** — Tánh tình chơn chất, song hay theo chúng bạn chơi bời. Gia-đạo không yên là tại nơi đó. Rằng từ từ việc đi-đem thì vạn sự như ý.....

**M. Huỳnh-Minh-Ch...** **Phú-lộc.** — Tánh tình khinh thảo, hay bị sử chúng bạn chơi bời. Song vì là tay hảo hớn, nên trong làng hương chức đều ưa, mà hơn dân cũng hàng chuộng vậy.

**M. Đ. N. H. Sóc-trang.** = Tánh tình cương trực, hay nói ngay chẳng vì ai, chẳng nương ai, khá khuyên người: **thối nhứt bộ tự nhiên khoan**..... rất lạnh lợi, bề cử chỉ ít ai bì, mà lại hay chuyển lo việc bất bình của thiên hạ. Nhờ cái lòng tốt, hậu như vợ chồng no ấm đến già.....

**M. Lê-thí-L. Long-xuyến.** — Việc van chương thì dở chớ bề thiên nghệ ai bằng. Hay chàm chỉ siêng năng, thấy ai làm cái chi khéo đều học được cả. Mà sao hay gặt gao với vợ con vậy? Phải từ từ việc đồ đạc đầu kê, thì có thuở an nhàn thân phận.....

**Madame T. T. Th. Long-xuyến.** — Càng nợ đầu nó đeo đuôi bất kỳ, người Liêu-yêu gian truân nhiều lúc. Vì thương chồng phải lụy cùng chồng, đáng cay cũng chịu mặn nồng cũng cam. Hiếm lúc giận muốn bỏ mà đi, song miệng nói vậy mà lòng chẳng nỡ?

Tánh hay thương hóa hạ lực, mà nhiều khi cũng bắt đồ con khỉ. Nên: **Nhứt thời chi khí, miêng bà nhứt chi ưu!**.....

**M. T. T. N. Long-xuyến.** — Quí quyết chơn quí quyết, khôn ngoan thiệt khôn ngoan. Không hề mắc điểm đáng, ít khi bị gian lận. Mà mắng nghe lời chỉ em bạn, nên phải mang tiếng thị phi, nay ông sở, mai bà ty mà chung cuộc, ngã như ngã, nhứt như nhứt... Phải coi chừng mấy chú bời cho lắm! **K. L. C.**

### Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu

Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-dịa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:  
Alcool de menthe de RICQLÈS

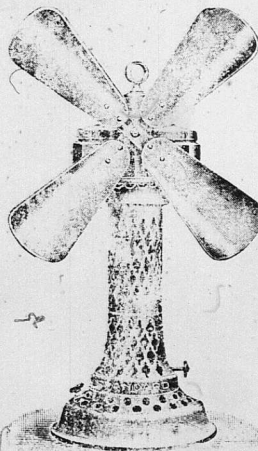
Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều đặng thưởng siêu-dẳng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRÈNE Cholon.



### KIỆM MỚI LẠ THƯƠNG -- HIỆU LE MISTRAL -- RỘT BỰC BAY VÉ



Cả quạt máy này chạy như bởi khí nóng. Chờ làm quạt này với những quạt khác một kiểu đã bán trước nay. Quạt này chạy có hơi nhiều và mát hơn mấy thứ kia kiểu trên hơn.

Quạt hiệu **Le Mistral** này có một mình là khéo léo và tốt hơn. Kiểu thứ nó đã toán định làm theo đúng đúng riêng trong máy quạt hạt và thế cho quạt chạy bởi hơi điện khí. Máy nó chạy nhằm về và êm ái, chẳng có mùi chi, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó sáng thấp bằng rượu (alcool)

#### MỘT NÓ TIỆN LẮM

vì nhẹ nhàn, dễ bề dời đổi. Để nó ở đâu thì coi cũng là lịch, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là chỗ làm việc, bởi nó là một huế-mỹ. Kiểu làm khéo léo, cả trong cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng mấy vị quan viên hay đi đường, hãy mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà dặng lại nhờ máy cánh xếp lại dặng. Nó cũng như một người bạn đi đường với mình tiện và có ích lắm. Vì nào có giờ thơ mua thì sẽ kết long gởi tới chỗ, để nó vào một cái tráp bỏ theo nhà thơ, tiện lắm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN ĐÈN CỦA ÔNG

**A. MESSNER**

Sài Gòn, ở góc đường **Catinat**, Sài Gòn  
môn bài số 91, 93 và 95.





RENOUX Saigon  
M. MENTHE ANCOLES  
S. G. RENOUX

**PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
 Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DÀI,  
 BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiên và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó là Y. N.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỔ**  
 nữa cũng rất trọng thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
 của quan lương-y Guillie.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng  
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bãi số 9,  
 ở tại đô thành PARIS.  
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**TIỆM MÂY**  
**VÀ BÁN HÀNG-TÀU**  
 110, Quai Arroyo-Chinois  
 Cầu-ông-Lãnh  
 (GẦN GARE XE LỬA)

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng  
 các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu ; như  
 Qui-vị muốn dùng máy xiêm áo cách kiểu thê  
 nao, hay là mua xuyến lãnh hàng tàu, xin niệm  
 tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có  
 thợ luợc, cắt, may đủ cách kiểu đương thời  
 đúng ; tiền công may và giá hàng dễ đều nhẹ.  
 — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe  
 khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ  
 việc khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Qui-  
 có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANH.  
 số nhà: 110.  
 Đường mè-sông (gần chùa-bà  
 Cầu-ông-Lãnh  
 SAIGON)

**T BỤC BAY VÉ**

đầu thì coi cũng là  
 phòng ăn cũng là  
 này. Khi làm khéo

viên hay đi đờng.  
 đàng lại nhỏ máy  
 một người bạn đi  
 n. Vì nào có gọi thợ  
 vào một cái trap bé

00

ÊN CỦA ÔNG

ER

linat, Saigon

3 và 95.

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY**

**CÓ QUYÊN THAY MẶT CHỖ NHÀ ĐỨC SÙNG**  
**VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH**

**St-Étienne**  
 MÀ THÔI

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**  
 ở Đường SAIGON Catinat số 36

CÓ  
 Bán SÙNG đủ thứ  
 và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn  
 XE MÁY. ĐỒNG HỒ và  
 ĐỒ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại  
**GIÁ RẺ**

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :  
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Hãy hỏi thử  
hộp quẹt hiệu  
này:



là thử tốt hơn  
các thử khác.

**A LOUER**

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG  
BORDEAUX  
SAIGON  
HÀ NỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm  
hiệu: « Royal Japonais » là thử tốt hào  
hạng và thơm dịu hơn các thử dầu, hiệu đề  
vương Nhật-bôn.

Hãy xúc tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thử tốt  
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thử rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.  
Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.

- Ponsardin.
- Duc de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier  
Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu  
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thử rượu  
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkauc.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thử đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thử hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến thủy, gán Annam và ông quẹt HÀ NỘI (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

**MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON**

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant

*Certifié conforme au tirage s'élevant à cinq cents  
expériences.*



# TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU-ĐAU CÙNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phâm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rứt đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thức thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

TIỆM THUỐC  
**ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX**

NHỰT HANG BẢO CHẾ Y SANH  
Ở đường CATINAT, môn bãi số 16 48 và 20, tại SAIGON.

**KINH CÁO**

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ  
THUỐC NHA-Phiến

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dạng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả môn vạn người đã gọi thơ đến mà khen tả chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoản mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm và cũng chẳng cho ai biết dạng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chúng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

## 陸省新聞

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 25 AVRIL 1912

SỐ 220

NGÀY MỒNG 9 THÁNG BA, NĂM NHÂM-TÌ

### MỤC LỤC

- 1 — Bài luận: Ngọc Kim-cang (tiếp theo).
- 2 — Hường truyền.
- 3 — Nam-kỳ thời sự.
- 4 — Trung-quốc tân văn.
- 5 — Kim-vân-Kiều tân truyện.
- 6 — Ngoại sử truyện.
- 7 — Khuyến học.
- 8 — Hạnh đức Không-tử.
- 9 — Kỷ niệm Pháp-lãng-linh cổ sự.
- 10 — Âu-châu lược sử.
- 11 — Học vấn môn loại.
- 12 — Cách vật luận.
- 13 — Khôi hải.
- 14 — Pilules Pink.
- 15 — Dĩ nghiệm lương phương.
- 16 — Quan hình biện vịnh.
- 17 — Thị phở.
- 18 — Cách-trị nhập môn.
- 19 — Hoàn cầu địa dư.
- 20 — Gia truyền tập.
- 21 — Quan tự dạng pháp.

**GIÁ BÁN NHƯ TRÊN:**  
 Mỗi số 10 tháng 5 hào  
 Mỗi số 10 tháng 5 hào  
 Mỗi số 10 tháng 5 hào  
 Mỗi số 10 tháng 5 hào  
 Mỗi số 10 tháng 5 hào

GIÁ BÁN 25  
 TỪ SỐ 0 1/2

Almôn  
 Muốn nhứt đĩnh thì gọi  
 thầy và học phải để nhứt  
 thầy LỤC TỈNH TÂN  
 VÂN - SAIGON

Minh

NHÀ ĐẠI THƯƠNG  
DANH HIỆU LÀ  
**COURTINAT và CÔNG-TY**

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108  
KHAÍ DỰNG NĂM 1885



Trong cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi. Ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục-quận đều có.

Nhà này bán lẽ dù thứ hạng hóa hơn các nhà tại Sài Gòn, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhung, lục soan, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet, » giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise.)

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng: theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hết xoan và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoan nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.